

Số: /KH-UBND

Văn Bàn, ngày tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH
Phát triển người tham gia Bảo hiểm y tế
trên địa bàn huyện Văn Bàn năm 2024

Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới; Quyết định số 546/QĐ-TTg ngày 29/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ Bảo hiểm y tế giai đoạn 2022 - 2025; Nghị định số 75/2023/NĐ-CP sửa đổi Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật BHYT; Nghị quyết 01-NQ/ĐH 16/10/2020 Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Lào Cai lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Đề án số 333/ĐA-UBND ngày 03/10/2022 về phát triển bảo hiểm y tế toàn dân trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 131/KH-UBND của tỉnh Lào Cai về Kế hoạch phát triển bảo hiểm y tế toàn dân trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2024; Công văn số 1308/CV-BCĐ ngày 18/3/2024 của Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT tỉnh Lào Cai về việc giao chỉ tiêu phát triển người tham gia BHXH, BHYT.

UBND huyện ban hành Kế hoạch phát triển bảo hiểm y tế toàn dân trên địa bàn huyện Văn Bàn năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Mở rộng, tăng nhanh và bền vững số người tham gia Bảo hiểm y tế (BHYT), nhất là BHYT tự mua, góp phần thực hiện chỉ tiêu đã được Chính phủ giao và Đề án số 333/ĐA-UBND ngày 03/10/2022 về phát triển bảo hiểm y tế toàn dân trên địa bàn huyện Văn Bàn giai đoạn 2022-2025.

Huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong huyện nhằm tổ chức thực hiện tốt pháp luật, chính sách bảo hiểm, y tế; tăng nhanh tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế trên địa bàn huyện năm 2024 đạt từ 97% góp phần nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân trên địa bàn huyện.

Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh BHYT. Nâng cao khả năng cung ứng dịch vụ của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhằm bảo đảm quyền lợi của người tham gia BHYT theo quy định của pháp luật cũng như đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu khám, chữa bệnh của người tham gia BHYT; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong khám, chữa bệnh, trong thanh toán chi phí khám, chữa bệnh, nâng cao chất lượng phục vụ, tạo điều kiện thuận lợi cho người bệnh khám, chữa bệnh.

2. Yêu cầu

Thống nhất ý chí và hành động của các cấp, các cơ quan, đơn vị, các tổ chức

chính trị - xã hội, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và mọi tầng lớp Nhân dân; cụ thể hoá chỉ tiêu, nhiệm vụ về BHYT thành chương trình, kế hoạch cụ thể ở địa phương, đưa chỉ tiêu phát triển BHYT toàn dân vào Nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Giao chỉ tiêu phát triển BHYT đến từng cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn.

Xác định rõ trách nhiệm, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, cập nhật kịp thời những chủ trương, chính sách, nhiệm vụ mới để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác được giao; đề cao tinh thần chủ động, quyết tâm, đổi mới, sáng tạo, bảo đảm chất lượng, hiệu quả việc thực hiện chính sách BHYT.

II. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH

1. 100% người lao động tham gia BHYT.
2. 100% học sinh, sinh viên tham gia BHYT.
3. Chỉ tiêu bao phủ BHYT toàn dân trên địa bàn huyện năm 2024 đạt từ 97% (giao chỉ tiêu bao phủ BHYT cho các xã, thị trấn năm 2024 theo phụ lục đính kèm).
4. Tỷ lệ hài lòng của người dân với dịch vụ khám chữa bệnh BHYT của các cơ sở y tế có ký hợp đồng khám chữa bệnh BHYT đạt trên 90%.

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Tiếp tục tăng cường quán triệt, triển khai thực hiện Luật BHYT năm 2008; Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư (khóa X) về đẩy mạnh công tác BHYT trong tình hình mới; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHYT năm 2014; Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật BHYT; Nghị định số 75/2023/NĐ-CP sửa đổi Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật BHYT; Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới; Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 07/12/2022 của HĐND tỉnh về hỗ trợ đóng BHYT cho người cao tuổi và người dân tộc thiểu số có khó khăn đặc thù trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp, các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hiện các Chỉ thị, Chương trình hành động, Kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh cũng như của Huyện ủy, UBND huyện đã ban hành, xem đây là nhiệm vụ quan trọng và là chỉ tiêu để đánh giá thi đua - khen thưởng hàng năm của các cơ quan, đơn vị.

- Cấp ủy, chính quyền các cấp ra Nghị quyết chuyên đề về triển khai BHYT, xây dựng chương trình hành động và Kế hoạch thực hiện Nghị quyết; chịu trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị liên quan phối hợp thực hiện Chương trình, Kế hoạch đề ra nhằm tăng tỷ lệ bao phủ BHYT trên địa bàn, bảo đảm chỉ tiêu Kế hoạch bao phủ BHYT chung toàn huyện.

- Định kỳ 6 tháng tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện chỉ tiêu bao phủ BHYT tại địa phương, kịp thời phát hiện các khó khăn, vướng mắc để tìm giải pháp

tháo gỡ, khắc phục.

- Phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT toàn dân ở các cấp trong việc tham mưu cấp ủy, chính quyền điều phối hoạt động phối hợp, chia sẻ thông tin, tháo gỡ vướng mắc giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; phối hợp đồng bộ trong truyền thông chính sách BHYT; khai thác lợi thế, ý kiến từ nhiều cơ quan, đơn vị để phân tích, đánh giá với thực tiễn và tham gia xây dựng, hoàn thiện chính sách.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật về BHYT

- Tổ chức thường xuyên các hoạt động tuyên truyền về chính sách BHYT, có chương trình, kế hoạch cụ thể để tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng tham gia BHYT.

- Hình thức, nội dung tuyên truyền:

+ Đa dạng các hình thức tuyên truyền, đảm bảo phù hợp với từng nhóm đối tượng để tạo thuận lợi cho các nhóm đối tượng tiếp cận thông tin tuyên truyền đầy đủ nhất.

+ Nội dung tuyên truyền ngắn gọn, chính xác, dễ hiểu, tập trung vào tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của BHYT và nghĩa vụ của mỗi người dân trong tham gia BHYT, lợi ích của BHYT đối với mỗi người dân và toàn xã hội, cách thức tham gia BHYT thông qua cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, tổ chức dịch vụ thu, nhân viên đại lý thu, cơ quan Bảo hiểm xã hội huyện, Công dịch vụ công trực tuyến Quốc gia, sử dụng căn cước công dân gắn chip, ứng dụng VSSID, app VNeID thay thế cho thẻ BHYT khi đi khám chữa bệnh, trách nhiệm của các cấp chính quyền, đơn vị, trường học, doanh nghiệp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện chính sách BHYT.

3. Tăng tỷ lệ dân số tham gia BHYT

a) Đối với các nhóm đối tượng tham gia BHYT đã đạt 100% (bao gồm các nhóm đối tượng được ngân sách Nhà nước, Quỹ BHXH đóng 100% mức phí mua BHYT, cán bộ, công chức, viên chức): Rà soát thường xuyên, đảm bảo xác định đúng, đủ, kịp thời đối tượng tham gia đạt tỷ lệ bao phủ 100%.

b) Đối với các nhóm đối tượng đã tham gia BHYT (bao gồm các nhóm đối tượng học sinh, sinh viên, người lao động đang làm việc hưởng tiền lương, tiền công): Tiếp tục duy trì khuyến khích sự tham gia của các đối tượng đang tham gia BHYT, đảm bảo 100% các đối tượng tiếp tục tham gia.

c) Đối với các nhóm đối tượng người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại địa bàn các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020 mà các xã này không còn trong danh sách các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Rà soát thường xuyên, tuyên truyền, khuyến khích tham gia BHYT, phấn đấu 100% các đối tượng tham gia.

d) Đối với nhóm đối tượng chưa tham gia BHYT: Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhằm tăng tỷ lệ tham gia BHYT, phấn đấu đạt tỷ lệ bao phủ BHYT trên 97% các đối tượng thuộc nhóm này. Cụ thể:

- Nhóm người lao động trong các doanh nghiệp:

+ Tích cực tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHYT đến người sử dụng lao động, người lao động nhằm nâng cao hiểu biết và ý thức chấp hành pháp luật, từ đó tự giác, tích cực tham gia BHYT.

+ Tăng cường công tác kiểm tra tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về BHYT, xử lý kịp thời, nghiêm túc các doanh nghiệp vi phạm. Thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin giữa Bảo hiểm xã hội huyện với các cơ quan quản lý Nhà nước liên quan về người lao động, tiền lương của các doanh nghiệp đóng trên địa bàn để rà soát, đối chiếu và xử lý tình trạng trốn đóng, nợ đóng BHXH, BHYT.

- Nhóm học sinh tại các cơ sở giáo dục:

+ Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chính sách, pháp luật, tính nhân văn, tính cộng đồng về BHYT học sinh, đến cán bộ, giáo viên, học sinh, phụ huynh học sinh và Nhân dân.

+ Xác định rõ trách nhiệm của các nhà trường trong việc phối hợp thực hiện BHYT học sinh; quản lý và sử dụng có hiệu quả kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu tại các nhà trường theo đúng quy định Luật BHYT.

- Đối với các nhóm đối tượng còn lại:

+ Tăng cường tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHYT để người dân hiểu về quyền và trách nhiệm tham gia BHYT, mức đóng, mức hỗ trợ của Nhà nước khi tham gia BHYT và trách nhiệm đóng BHYT, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tuyên truyền, tổ chức, hướng dẫn và vận động tham gia BHYT; cần chú trọng tuyên truyền về vai trò an sinh xã hội và tính nhân văn của BHYT, tiếp tục phát huy ưu điểm, tìm tòi, cải tiến để khắc phục hạn chế trong truyền thông, vận động, nâng cao chất lượng hệ thống nhân viên của các tổ chức dịch vụ thu đảm bảo mỗi xã, thị trấn có tối thiểu 01 nhân viên thu và từ 01 - 03 cộng tác viên truyền thông, cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp để tạo thuận lợi nhất cho người dân, hội viên, người lao động đăng ký tham gia BHYT cho thân nhân.

+ Xây dựng kế hoạch cụ thể về chỉ tiêu vận động người dân tham gia BHYT và các giải pháp thực hiện hàng năm của từng địa phương.

+ Tăng cường tuyên truyền việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 07/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về hỗ trợ đóng BHYT cho người cao tuổi và người dân tộc thiểu số có khó khăn đặc thù trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

4. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh BHYT

- Tiếp tục đầu tư trang thiết bị, cơ sở hạ tầng, nhân lực cho các cơ sở khám, chữa bệnh; thực hiện chính sách thu hút cán bộ có trình độ chuyên môn cao, tăng cường công tác đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ y tế; chú trọng trong công tác đào tạo, chuyển giao dịch vụ kỹ thuật cho tuyến huyện, tuyến xã, phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật đúng tuyến, vượt tuyến, kỹ thuật mới, tạo điều kiện cho người tham gia BHYT được tiếp cận thuận lợi nhất các dịch vụ y tế trong chăm sóc sức khỏe. Chủ động, tăng cường hợp tác với các Bệnh viện tuyến Trung ương trong đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, thực hiện tốt công tác chỉ đạo tuyến theo Quyết định số 1816/QĐ-BYT ngày 26/5/2008 của Bộ Y tế (Đề án 1816). Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), hội chẩn, tư vấn khám, chữa

bệnh từ xa.

- Mở rộng mạng lưới các cơ sở khám, chữa bệnh BHYT, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, nhất là tuyến cơ sở, đảm bảo phục vụ tốt nhất đáp ứng yêu cầu khám, chữa bệnh BHYT của người tham gia BHYT.

- Tăng cường cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh BHYT, thanh toán chi phí khám, chữa bệnh BHYT, giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong khám, chữa bệnh.

5. Quản lý, sử dụng Quỹ Khám, chữa bệnh BHYT

- Triển khai thực hiện đúng quy định về đầu thầu thuốc, thanh toán chi phí khám, chữa bệnh BHYT; thực hiện đúng các quy định của pháp luật về khám, chữa bệnh BHYT.

- Thực hiện công tác giám định BHYT theo đúng quy định của pháp luật. Tăng cường ứng dụng hệ thống CNTT trong giám định BHYT. Đảm bảo quản lý, sử dụng Quỹ Khám, chữa bệnh BHYT an toàn, hợp lý và hiệu quả.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện hợp đồng khám, chữa bệnh BHYT, đảm bảo quyền lợi cho người tham gia BHYT. Kịp thời phát hiện và xử lý các cá nhân, tập thể có biểu hiện lạm dụng, trục lợi Quỹ BHYT.

6. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí đóng, hỗ trợ đóng BHYT từ ngân sách Nhà nước: Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí đóng, hỗ trợ đóng BHYT cho các nhóm đối tượng được hưởng chính sách theo quy định hiện hành.

b) Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch: Các đơn vị bố trí kinh phí thực hiện từ nguồn kinh phí chi thường xuyên được UBND huyện bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bảo hiểm xã hội huyện

- Là thường trực Ban Chỉ đạo huyện về thực hiện chính sách BHXH, BHYT trên địa bàn huyện Văn Bàn, có trách nhiệm phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN; kịp thời tham mưu kiện toàn Ban Chỉ đạo huyện khi có thay đổi.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu các văn bản chỉ đạo thực hiện có hiệu quả mục tiêu phát triển tỷ lệ dân số tham gia BHYT; chịu trách nhiệm trước UBND huyện về xây dựng theo dõi chỉ tiêu bao phủ BHYT trên địa bàn huyện; tổ chức triển khai thực hiện và phát triển đối tượng tham gia BHYT.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội, UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền để tất cả người dân nắm vững về ý nghĩa, tầm quan trọng của BHYT và nghĩa vụ của mỗi người trong việc tham gia BHYT.

- Tăng cường công tác đào tạo nâng cao năng lực, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, viên chức trong phục vụ người dân, doanh nghiệp, tăng mức độ hài lòng của người tham gia BHYT để lan tỏa, thu hút nhiều người dân tham gia.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính khám chữa bệnh BHYT, thay đổi tác phong phục vụ, ứng dụng CNTT trong các hoạt động nghiệp vụ; tiếp tục hỗ trợ

cài đặt sử dụng, ứng dụng VssID để tạo điều kiện thuận lợi cho người tham gia BHYT tiếp cận thông tin, thực hiện dịch vụ công một cách tiện lợi, dễ dàng; đơn giản hóa các quy trình thủ tục đăng ký đóng - hưởng BHYT; bảo đảm giải quyết kịp thời, thuận tiện, đầy đủ quyền lợi cho người tham gia BHYT.

- Tăng cường công tác thanh tra chuyên ngành, kiểm tra đối với các doanh nghiệp có số nợ lớn, thời gian nợ kéo dài; kiểm tra chi phí khám, chữa bệnh BHYT.

- Mở rộng và củng cố hệ thống Tổ chức dịch vụ thu BHXH, BHYT bao phủ địa bàn, nâng cao năng lực của nhân viên Tổ chức dịch vụ thu, đào tạo kỹ năng tuyên truyền vận động chính sách.

- Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Lao động - TB&XH thực hiện dự toán, đề nghị chuyển, quyết toán kinh phí đóng và hỗ trợ đóng BHYT từ nguồn ngân sách Nhà nước, ngân sách tỉnh cho các nhóm đối tượng tham gia BHYT kịp thời theo quy định.

- Định kỳ 06 tháng, một năm báo cáo UBND huyện về kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch, tình hình thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN huyện Văn Bàn, những khó khăn, vướng mắc; đồng thời tham mưu, đề xuất các giải pháp để tháo gỡ, giải quyết kịp thời cho Ban chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT.

2. Trung tâm Y tế huyện

- Chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện và các đơn vị liên quan tham mưu Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện ban hành các văn bản chỉ đạo nhằm thực hiện có hiệu quả chỉ tiêu bao phủ BHYT năm 2024 địa bàn huyện theo Kế hoạch.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch về đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, nhân lực cho các cơ sở khám, chữa bệnh.

- Chỉ đạo các cơ sở khám, chữa bệnh (KCB):

- + Tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng KCB, thực hiện đổi mới toàn diện về phong cách, thái độ phục vụ của nhân viên y tế; xây dựng bệnh viện xanh - sạch - đẹp, an toàn, văn minh.

- + Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ KCB, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng CNTT, cải tiến quy trình thanh toán khám, chữa bệnh BHYT, đảm bảo thuận lợi khi người tham gia BHYT tăng.

- + Tăng cường quản lý công tác chuyên môn, công khai, minh bạch các hoạt động liên quan đến công tác KCB, giá thuốc và giá dịch vụ khám, chữa bệnh BHYT.

- + Tiếp tục xây dựng, cải tiến và hoàn thiện các quy trình, quy định về KCB, chỉ định dịch vụ kỹ thuật, cấp phát thuốc, thanh toán chi phí KCB BHYT nhằm quản lý, sử dụng Quỹ BHYT an toàn, hợp lý. Trong đó cần đẩy mạnh triển khai việc sử dụng căn cước công dân gắn chip, ứng dụng BHXH số -VssID hoặc ứng dụng VNEID của Bộ Công an thay thế thẻ BHYT giấy nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người tham gia khi đi khám chữa bệnh BHYT; ngăn chặn kịp thời các hành vi lạm dụng các dịch vụ kỹ thuật, thuốc chữa bệnh nhằm trục lợi Quỹ BHYT.

- Chủ động phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện, Phòng Lao động - TB&XH và cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách BHYT, thực hiện Hợp đồng khám, chữa bệnh BHYT; xử lý nghiêm các hành

vi phạm pháp luật BHYT theo tham quyền.

- Phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị liên quan về y tế học đường có các giải pháp bảo đảm các cơ sở giáo dục đủ điều kiện trích kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu.

3. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế huyện, Bảo hiểm xã hội huyện và các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn triển khai hướng dẫn rà soát, lập danh sách các đối tượng thuộc thẩm quyền được giao quản lý tham gia BHYT, chuyển Bảo hiểm xã hội huyện cấp thẻ BHYT đầy đủ, chính xác, kịp thời, không trùng lặp đối tượng.

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện và các cơ quan, đơn vị thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về BHYT nhằm nâng cao nhận thức của người lao động, người sử dụng lao động trong các doanh nghiệp về ý nghĩa, vai trò, quyền lợi và trách nhiệm tham gia BHYT.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp về thực hiện chính sách, pháp luật về BHYT, xử lý kịp thời các doanh nghiệp vi phạm quy định về trốn đóng, nợ đóng BHXH, BHYT.

4. Phòng Dân tộc

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát việc lập danh sách tham gia BHYT với người dân tộc thiểu số được ngân sách đóng, hỗ trợ đóng một phần.

- Phối hợp tuyên truyền vận động đồng bào dân tộc thiểu số không thuộc diện được ngân sách hỗ trợ, tham gia BHYT theo hình thức tự mua thẻ BHYT.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Hướng dẫn, giám sát, đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc lập dự toán NSNN hàng năm về BHYT, bảo đảm kịp thời, đúng quy định.

- Tham mưu UBND huyện bố trí đủ nguồn kinh phí mua thẻ BHYT cho đối tượng được ngân sách Nhà nước đóng và hỗ trợ đóng BHYT theo đúng quy định.

6. Phòng Giáo dục và Đào tạo; các Trường THPT; Trường PTDT Nội trú THCS&THPT huyện; Trung tâm GDNN-GDTX huyện

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện và Trung tâm Y tế huyện hướng dẫn thực hiện chỉ tiêu BHYT đối với nhóm đối tượng thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo quản lý; quyết liệt thực hiện các biện pháp, tuyên truyền vận động đảm bảo đạt 100% học sinh tham gia BHYT; tổ chức tuyên truyền vận động đến phụ huynh học sinh tham gia BHYT theo quy định.

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện theo văn bản hướng dẫn liên ngành giữa Bảo hiểm xã hội và Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND các xã, thị trấn trong việc tuyên truyền và triển khai BHYT học sinh, hướng dẫn, kiểm tra các trường về tiếp nhận, quản lý, sử dụng nguồn kinh phí BHYT được trích lại để chăm sóc sức khỏe ban đầu đảm bảo hiệu quả, đúng quy định; phối hợp với Trung tâm Y tế huyện triển khai hoạt động y tế trường học và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh, gắn tiêu chí học sinh tham gia BHYT với việc thi đua hàng năm của các cơ sở giáo dục, đào tạo.

7. Trung tâm Văn hóa, Thể thao - Truyền thông huyện

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện, UBND các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị tổ chức tuyên truyền chính sách pháp luật về BHXH, BHYT trên sóng phát thanh và truyền hình huyện và loa truyền thanh tại các UBND các xã, thị trấn, các thôn, tổ dân phố, nhất là tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa, lợi ích của việc tham gia BHYT tới các cơ quan, đơn vị, trường học và Nhân dân.

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện, Phòng Lao động - TB&XH trong việc tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền chính sách, pháp luật về BHYT đến các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và hộ gia đình. Kịp thời biểu dương các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có tinh thần trách nhiệm cao trong thực hiện chế độ, chính sách BHXH, BHYT; phê phán những đơn vị tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật BHXH, BHYT

8. Chi cục Thuế huyện

- Thực hiện đầy đủ quy chế chia sẻ dữ liệu với Bảo hiểm xã hội huyện. Trong quá trình thanh tra, kiểm tra thuế phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện rà soát, đối chiếu số lượng lao động, mức thu nhập của người lao động kê khai thuế với số lao động, mức thu nhập đăng ký đóng BHYT.

- Hằng năm, căn cứ kết quả thanh tra, kiểm tra thuế, Chi cục Thuế huyện thông báo tình hình trích nộp BHYT của các doanh nghiệp, tổ chức chi trả được thanh tra, kiểm tra trong kỳ với cơ quan BHXH huyện.

9. Công an huyện

- Phối hợp Bảo hiểm xã hội huyện thực hiện hiệu quả các nội dung theo Quy chế phối hợp giữa Bộ Công an và Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Kế hoạch phối hợp giữa Công an huyện và Bảo hiểm xã hội huyện về việc phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực BHXH, BHTN, BHYT trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện đồng bộ thông tin người tham gia BHYT với Cơ sở DLQG về dân cư.

10. UBND các xã, thị trấn

- Chịu trách nhiệm trước UBND huyện về chỉ tiêu bao phủ BHYT hằng năm tại địa phương trước UBND huyện.

- Căn cứ chỉ tiêu UBND huyện giao hằng năm, xây dựng kế hoạch và đề ra các giải pháp tổ chức thực hiện chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHYT trên địa bàn; giao chỉ tiêu cụ thể cho các thôn, bản tổ dân phố; đánh giá việc thực hiện bao phủ BHYT trong báo cáo tình hình thực hiện phát triển kinh tế, xã hội hằng tháng của địa phương.

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện, Bru điện huyện, các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền, vận động người dân trên địa bàn tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế hộ gia đình.

- Chỉ đạo các thôn bản, tổ dân phố tuyên truyền, triển khai Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 07/12/2022 của HĐND tỉnh, Nghị quyết hỗ trợ đóng BHYT cho người cao tuổi và người dân tộc thiểu số có khó khăn đặc thù đang thường trú trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Nghị định số 75/2023/NĐ-CP sửa đổi Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật BHYT. Thường xuyên thực

hiện rà soát, lập danh sách cấp thẻ BHYT đầy đủ cho trẻ em dưới 6 tuổi, người nghèo, người có công với cách mạng, người hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng... để hưởng chính sách về KCB BHYT theo quy định của Nhà nước.

11. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội huyện

Tăng cường tuyên truyền, vận động Hội viên, đoàn viên chấp hành tốt chính sách, pháp luật về BHYT. Phát động phong trào vận động các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đóng góp, ủng hộ kinh phí để hỗ trợ thêm đối với người tham gia BHYT ngoài mức hỗ trợ của Nhà nước.

12. Đề nghị Liên đoàn Lao động huyện

Phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, đối thoại pháp luật về BHYT trong hệ thống Công đoàn và trong công chức, viên chức, công nhân, người lao động; tham gia quá trình triển khai, tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách về BHYT và hoạt động kiểm tra, giám sát, đảm bảo quyền lợi chính đáng, hợp pháp cho người lao động.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện; đề nghị Ủy ban MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp triển khai./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- BHXH tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện;
- Thành viên BCD huyện;
- Công TTĐT huyện (*ông Khánh*);
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lương Thanh Hương

CHỈ TIÊU
BAO PHỦ BHYT GIÁO UBND CÁC XÃ, THỊ TRẤN NĂM 2024

STT	Tên xã	Dân số (dự kiến)	Số người tham gia	Tỷ lệ bao phủ	Ghi chú
1	Thị trấn Khánh Yên	6755	6441	95	
2	Chiềng Ken	5.633	5.633	100	
3	Dần Thàng	2.052	2.052	100	
4	Dương Quỳnh	6.365	6.047	95	
5	Hòa Mạc	3.512	3.336	95	
6	Khánh Yên Hạ	5.498	5.223	95	
7	Khánh Yên Thượng	4.421	4.200	95	
8	Khánh Yên Trung	3.843	3.651	95	
9	Làng Giàng	4.810	4.570	95	
10	Liên Phú	4.455	4.232	95	
11	Mình Lương	5.509	5.509	100	
12	Nậm Chày	3.377	3.377	100	
13	Nậm Dạng	1.840	1.840	100	
14	Nậm Mã	1.423	1.423	100	
15	Nậm Tha	3.362	3.362	100	
16	Nậm Xây	3.278	3.278	100	
17	Nậm Xé	1.369	1.369	100	
18	Sơn Thủy	3.716	3.716	100	
19	Tân An	4.285	4.070	95	
20	Tân Thượng	4.206	4.206	100	
21	Thảm Dương	2.454	2.454	100	
22	Võ Lao	14.091	13.386	95	
	Tổng	96.254	93.375	97	